

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**  
**CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ: .....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống: )

Đối tượng đăng ký: Giảng viên  ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Hóa học;

Chuyên ngành: Hóa vô cơ

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên người đăng ký: NGUYỄN TRỌNG HÙNG

2. Ngày tháng năm sinh: 03/10/1963; Nam ;  Nữ;  Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: (không)

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, TP Hà Nội.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 39 phố Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): Viện Công nghệ xạ hiếm, 48 Láng Hạ, Đống Đa, TP Hà Nội

Điện thoại nhà riêng: .....; Điện thoại di động: 0903256278; E-mail: [nthungvaec@gmail.com](mailto: nthungvaec@gmail.com); [nthung.vinatome@gmail.com](mailto: nthung.vinatome@gmail.com);

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 01/1987 đến nay: cán bộ Viện Công nghệ xạ hiếm, Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam

Từ tháng 8/1997 đến tháng 11/1997: Nghiên cứu tại Viện nghiên cứu Công nghệ hóa học và luyện kim Bắc Kinh, Trung Quốc (BRICEM).

Từ tháng 11/2004 đến 11/2005: Nghiên cứu tại Viện nghiên cứu Năng lượng nguyên tử Nhật Bản (JAERI), nay thuộc Cục Năng lượng nguyên tử Nhật Bản (JAEA).

*Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước*  
Từ tháng 9/2006 đến tháng 9/2018: nghiên cứu viên chính, Viện Công nghệ xạ hiếm

Từ tháng 10/2009 đến tháng 10/2010: Phó giám đốc Trung tâm Công nghệ nhiên liệu hạt nhân, Viện Công nghệ xạ hiếm

Từ tháng 10/2010 đến tháng 10/2018: Giám đốc Trung tâm Công nghệ nhiên liệu hạt nhân, Viện Công nghệ xạ hiếm

Từ tháng 10/2018 đến nay: Nghiên cứu viên cao cấp, Phó viện trưởng Viện Công nghệ xạ hiếm

Chức vụ: Hiện nay: Phó viện trưởng; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó viện trưởng

Cơ quan công tác hiện nay: Viện Công nghệ xạ hiếm, Viện năng lượng nguyên tử Việt Nam

Địa chỉ cơ quan: 48 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 02438354682

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Trung tâm Đào tạo hạt nhân, Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam

8. Đã nghỉ hưu từ tháng .....năm .....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): .....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Trung tâm Đào tạo hạt nhân, Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 02 tháng 01 năm 1989; số văn bằng: A25935; ngành: Hóa học, chuyên ngành: Hóa vô cơ; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Tổng hợp Hà Nội (nay là Đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội, Việt Nam);

- Được cấp bằng ThS ngày 16 tháng 01 năm 2003; số văn bằng: QM000820; ngành: Hóa học; chuyên ngành: Hóa vô cơ; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội, Việt Nam;

- Được cấp bằng TS ngày 25 tháng 12 năm 2007; số văn bằng: 05356; ngành: Hóa học; chuyên ngành: Hóa vô cơ; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Bộ Giáo dục và Đào Tạo

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ..... tháng ..... năm ..... ,  
ngành: .....

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Hóa học-Công nghệ thực phẩm

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

**- Nghiên cứu công nghệ nguyên tố urani:**

(1) Nghiên cứu công nghệ tinh chế urani kỹ thuật Việt Nam (yellow cake  $U_3O_8$ ) đạt độ sạch hạt nhân bằng phương pháp chiết với dung môi TBP;

(2) Nghiên cứu công nghệ chế tạo nhiên liệu hạt nhân cho lò phản ứng hạt nhân năng lượng đi từ hợp chất uranyl florua (dung dịch mô phỏng quá trình thủy phân hợp chất  $UF_6$ ) có nguồn gốc từ dung dịch uranyl nitrat độ sạch hạt nhân được tinh chế bằng phương pháp chiết dung môi TBP, bao gồm: nghiên cứu công nghệ kết tủa hợp chất amoni uranyl cacbonat (AUC) và amoni diurant (ADU) và điều chế bột gốm urani dioxit ( $UO_2$ ) có tính năng thiêu kết từ hợp chất AUC ( $UO_2$  ex-AUC) và ADU ( $UO_2$  ex-ADU), công nghệ chế tạo viên gốm nhiên liệu hạt nhân  $UO_2$  từ bột  $UO_2$  ex-AUC và từ bột  $UO_2$  ex-ADU, và quy trình kiểm định, đánh giá chất lượng viên gốm nhiên liệu hạt nhân  $UO_2$  trước lò theo tiêu chuẩn ASTM, và đánh giá trạng thái nhiên liệu hạt nhân  $UO_2$  trong lò phản ứng hạt nhân ở điều kiện hoạt động ổn định và trạng thái tới hạn, sử dụng phần mềm mô phỏng FRAPCON và FRAPTRAN để đánh giá;

(3) Hiện nay (bắt đầu từ năm 2022), Ứng viên đang nghiên cứu công nghệ chế tạo nhiên liệu hạt nhân phân tán cho lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu, phục vụ cho phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực nhiên liệu hạt nhân cho lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu mới của Dự án Trung tâm KH&CN hạt nhân của Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam.

Các nghiên cứu theo hướng này có tính logic và khoa học, nằm trong chuỗi các giai đoạn của chu trình nhiên liệu hạt nhân urani. Đây là nhiệm vụ nghiên cứu rất đặc thù và duy nhất ở Việt Nam của Viện Công nghệ xạ hiếm trực thuộc Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam mà ứng viên đã tham gia thực hiện hơn 25 năm.

- Nghiên cứu công nghệ chế biến sâu các loại quặng đất hiếm Việt Nam bastnezite (và synchysite), xenotime, monazite và hấp thụ ion Việt Nam (**hướng nghiên cứu công nghệ các nguyên tố đất hiếm và quý hiếm**):

(1) Nghiên cứu công nghệ tuyển quặng đất hiếm bastnezite Đông Pao Việt Nam (có hàm lượng thấp) để thu nhận được quặng tinh có hàm lượng cao (tối thiểu >30% TREO);

(2) Nghiên cứu công nghệ thủy luyện quặng tinh để thu nhận tổng oxit đất hiếm TREO  $\geq 95\%$  (là sản phẩm thương mại thô);

(3) Nghiên cứu công nghệ phân chia-tinh chế TREO thu nhận các đơn nguyên tố đất hiếm có độ sạch cao (là sản phẩm thương mại tinh có giá trị gia tăng rất cao), và công nghệ điều chế kim loại đất hiếm nhóm nhẹ (neodim Nd và prazeodim Pr) bằng phương pháp điện phân muối nóng chảy và kim loại đất hiếm nhóm nặng (dysprozi Dy và tecbi Tb) bằng phương pháp nhiệt kim;

(4) Nghiên cứu ứng dụng nguyên tố đất hiếm trong xử lý môi trường; ví dụ: các vật liệu biến tính được gắn (dopping) các nguyên tố đất hiếm lantan, xeri ứng dụng trong xử lý các thủy vực ô nhiễm, và xử lý arsen, flo trong nước sinh hoạt, ... và ứng dụng nguyên tố Nd, Dy chế tạo nam châm thiêu kết (Nd, Dy)-Fe-B có lực kháng từ cao.

*Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước*

Ngoài ra là nghiên cứu công nghệ xử lý chất thải NORM của quá trình chế biến đất hiếm, được thể hiện trong các Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM), Báo cáo thiết kế cơ sở và Báo cáo đầu tư của một số Dự án khai thác đất hiếm Việt Nam.

Hướng nghiên cứu công nghệ các nguyên tố đất hiếm và quý hiếm có tính logic và khoa học, nằm trong chuỗi các công nghệ chế biến sâu khoáng sản đất hiếm và quý hiếm; và đã được ứng viên tham gia thực hiện ngay khi được nhận công tác tại Viện. Hiện nay, Viện Công nghệ xạ hiếm là đơn vị nghiên cứu hàng đầu ở Việt Nam về công nghệ chế biến sâu khoáng sản đất hiếm.

#### 14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 01 NCS bảo vệ thành công luận án TS; hướng dẫn chính 01 HVCH và tham gia như là hướng dẫn phụ 01 HVCH bảo vệ thành công luận văn thạc sỹ và đã được cấp bằng ThS;

- Đã hoàn thành 26 đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên:

Đã chủ nhiệm và hoàn thành 01 đề tài KHCN cấp Quốc gia

Đã tham gia và hoàn thành 07 đề tài (và nghị định thư) cấp Quốc gia

Đã chủ nhiệm và hoàn thành 04 đề tài KHCN cấp Bộ

Đã tham gia và hoàn thành 08 đề tài KHCN cấp Bộ (cấp Thành phố)

Đã chủ nhiệm và hoàn thành 04 đề tài cấp cơ sở

Đã chủ nhiệm và hoàn thành 01 nhiệm vụ KHCN hợp tác quốc tế giữa Viện Công nghệ xạ hiếm và Trung tâm KH&CN hạt nhân, Cục Năng lượng nguyên tử Nhật Bản.

Đã tham gia và hoàn thành 01 nhiệm vụ KHCN trong Chương trình hợp tác nghiên cứu Việt Nam và Thụy Điển

Đang chủ nhiệm và thực hiện 01 nhiệm vụ KHCN hợp tác quốc tế giữa Viện Công nghệ xạ hiếm và Viện Khoa học địa chất và khoáng sản Hàn Quốc (2024-2026)

- Đã công bố 71 bài báo khoa học, trong đó 15 bài báo khoa học (10 bài là tác giả chính) trên tạp chí quốc tế có uy tín (thuộc danh mục ISI, Q1);

- Đã được cấp 01 bằng độc quyền giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản ....., trong đó ..... thuộc nhà xuất bản có uy tín;

#### 15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Chiến sỹ thi đua cấp Bộ giai đoạn 2006-2010 (QĐ số 168/QĐ-BKHHCN ngày 25/01/2011);

- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở 2019, 2021, 2022, 2023;

- Bằng khen Bộ trưởng Bộ KH&CN giai đoạn 2021-2022 (QĐ số 538/QĐ-BKHHCN ngày 29/3/2023);

- Giấy khen Viện trưởng Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam 2022 (QĐ số 578/QĐ-VNLNT ngày 23/12/2022)

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): *(không có)*

## **B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ**

### **1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:**

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Là nghiên cứu viên cao cấp tại Viện Công nghệ xạ hiếm, Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam, bản thân đã không ngừng học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn, nỗ lực đề xuất và thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ trong các lĩnh vực công nghệ nhiên liệu hạt nhân cho lò phản ứng hạt nhân năng lượng và lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu, và công nghệ chế biến sâu khoáng sản đất hiếm, nhằm đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực chu trình nhiên liệu hạt nhân, mà chủ yếu là nhiên liệu hạt nhân (nhiệm vụ chính trị của Viện Công nghệ xạ hiếm) và đẩy mạnh phát triển công nghệ đất hiếm, khai thác hiệu quả và bền vững nguồn khoáng sản đất hiếm quý giá của Việt Nam, phục vụ cho sự phát triển kinh tế của Việt Nam.

Bên cạnh hoạt động nghiên cứu chuyên sâu, ứng viên tích cực tham gia công tác giảng dạy với vai trò giảng viên thỉnh giảng tại Trung tâm Đào tạo, Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam, tham gia hướng dẫn NCS của Đại học Nguyễn Tất Thành thực hiện luận án tiến sỹ, hướng dẫn chính 01 HVCH tại Đại học KHTN, Đại học Quốc gia HN và tham gia với vai trò như là hướng dẫn phụ 01 HVCH tại Đại học Sư phạm HN thực hiện luận văn thạc sỹ.

Ứng viên đã rất nỗ lực trong việc xây dựng các chương trình hợp tác quốc tế với các cơ sở nghiên cứu nước ngoài như: Trung tâm KH&CN hạt nhân thuộc Cục Năng lượng nguyên tử Nhật Bản (JAEA) và Viện Khoa học địa chất và khoáng sản Hàn Quốc (KIGAM), Viện Công nghệ và kỹ thuật gốm tiên tiến Hàn Quốc (KICET), nhằm nâng cao vị thế của đơn vị. Hiện tại, ứng viên đang chủ nhiệm 01 dự án hợp tác giữa Viện Công nghệ xạ hiếm và Viện Khoa học địa chất và khoáng sản Hàn Quốc, và đang xây dựng hợp tác giữa Viện Công nghệ xạ hiếm và Viện Công nghệ và kỹ thuật gốm tiên tiến Hàn Quốc.

Trong suốt quá trình công tác, phân đầu và đóng góp cho công tác nghiên cứu khoa học, giảng dạy và đào tạo, ứng viên đã nhận được các danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp Bộ giai đoạn 2005-2010, chiến sỹ thi đua cấp cơ sở giai đoạn 2019-2023 và Bằng khen của Bộ trưởng Bộ KH&CN và Giấy khen của Viện trưởng Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam. Với phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, kiến thức và kinh nghiệm trong công tác nghiên cứu, đăng tải các bài báo khoa học trên các tạp chí uy tín quốc tế và trong nước, cũng như giảng dạy, hướng dẫn nghiên cứu sinh thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học, bản thân tự nhận thấy có đủ tiêu chuẩn, đạo đức, năng lực và trình độ thực hiện nhiệm vụ của nhà giáo với học hàm phó giáo sư.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: >6 năm;

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2018-2019	-	-	-	-	-	45	45/67,5/135
2	2019-2020	-	-	-	-	-	90	90/135/135
3	2020-2021	-	-	-	-	-	90	90/135/135
03 năm học cuối								
4	2021-2022	-	01	-	-	-	90+22,2	112,2/168,3/135

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

5	2022-2023	-	01	-	-	-	90+22,2	112,2/168,3/105
6	2023-2024	-	01	-	-	-	90+22,2	112,2/168,3/105

(\*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

### 3. Ngoại ngữ:

#### 3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước: .....; Từ năm ..... đến năm .....

- Bảo vệ luận văn ThS  hoặc luận án TS  hoặc TSKH ; tại nước: ..... năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Đại học Mở Hà Nội; số bằng: A33106; năm cấp: 1997

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): .....

d) Đối tượng khác ; Diễn giải: .....

#### 3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Bằng tốt nghiệp đại học

### 4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Duy Khôi	X			X	2022-2024	Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam	(Giấy xác nhận đã bảo vệ thành công luận án TS)
2	Nguyễn Hào Quang		HVCH	X		2012-2013	Đại học khoa học tự	11/4/2014 (bằng được

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

							nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	cấp bởi Đại học Bordeaux, (Pháp)
3	Nguyễn Mạnh Trường		HVCH	Vai trò như là hướng dẫn phụ	2008-2009		Đại học Sư phạm Hà Nội	22/4/2010

**Ghi chú:** Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [ ],.....

**Lưu ý:**

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
	<b>Hướng nghiên cứu công nghệ nguyên tố urani:</b>				
	- Nghiên cứu công nghệ tinh chế urani kỹ thuật Việt Nam đạt độ sạch hạt nhân				
1	Nghiên cứu quy trình tinh chế		CB-98/05 Đề tài cấp Bộ KH&CN	1998-1999	2000/đạt

	urani đạt một số chỉ tiêu độ sạch hạt nhân từ urani kỹ thuật Việt Nam bằng phương pháp chiết với dung môi TBP				
2	Nghiên cứu hoàn thiện quy trình công nghệ tinh chế urani đạt độ sạch hạt nhân và kết tủa amoni diuranat là nguyên liệu chế tạo gốm UO <sub>2</sub>		0303-00/BT Đề tài cấp Bộ KH&CN	2000-2001	2002/đạt
3	Nghiên cứu ảnh hưởng của tác nhân muối kết và tạp chất đến quá trình tinh chế urani bằng TBP	CN	CS/06/03-04 Đề tài cấp cơ sở Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam	2006	2007/đạt
<b>Hướng nghiên cứu công nghệ các nguyên tố đất hiếm và quý hiếm:</b>					
- Nghiên cứu thủy luyện quặng tinh và phân chia-tinh chế đất hiếm					
4	Chế biến quặng đất hiếm Việt Nam		Nghị định thư Việt Nam-Hàn Quốc Nhiệm vụ KHCN cấp Nhà nước Bộ KH&CN	2002-2005	2006/đạt
5	Điều chế hợp chất của xeri từ bastnaesit Việt Nam		Nghị định thư Việt Nam-Hàn Quốc Nhiệm vụ KHCN cấp Nhà nước Bộ KH&CN	2006-2008	2009/đạt
6	Sử dụng đồng vị phóng xạ nghiên cứu hệ chiết dung môi và mô hình hóa toán học hệ chiết dung môi nhiều bậc		R/B 95/01 Đề tài cấp Bộ KH&CN	1995-1996	1996/đạt
7	Nghiên cứu quy trình phân chia tinh chế nguyên tố đất hiếm nặng Y,		CB/96-04 Đề tài cấp Bộ KH&CN	1996-1997	1998/đạt



	Dy đến độ sạch cao bằng phương pháp chiết lỏng-lỏng				
8	Nghiên cứu công nghệ xử lý tinh quặng đất hiếm Yên Phú bằng phương pháp kiểm và phân chia tinh chế một số nguyên tố đất hiếm nhóm nặng chủ yếu từ tổng đất hiếm Yên Phú bằng phương pháp chiết		BO/03-03 Đề tài cấp Bộ KH&CN	2001-2002	2003/đạt
-	<i>Nghiên cứu ứng dụng NTĐH và quý hiếm trong công nghiệp, nông nghiệp và xử lý môi trường</i>				
9	Nghiên cứu khả năng chế tạo màng chuyển hóa ánh sáng polyetylen chứa phức chất bis(1,10-phenanthroline) europi(III) nitrat phục vụ trong nông nghiệp	CN	CS/04/03-09 Đề tài cấp cơ sở Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam	2004	2005/đạt
II	<b>Sau khi được công nhận TS</b>				
	<b><i>Hướng nghiên cứu công nghệ nguyên tố urani:</i></b>				
-	<i>Nghiên cứu công nghệ chế tạo nhiên liệu hạt nhân</i>				
10	Nghiên cứu công nghệ chế tạo viên gốm nhiên liệu hạt nhân urani dioxit (UO <sub>2</sub> ) theo phương pháp ướt	TK	Mã số: KC.05.17/11-15 Đề tài cấp Nhà nước Bộ KH&CN	2013-2016	2016/đạt loại khá
11	Nghiên cứu chế tạo bột gốm UO <sub>2</sub> theo con đường kết tủa amoni uranyl cacbonat từ	CN	ĐT.04/10/NLNT Đề tài cấp Bộ KH&CN	2010-2011	2012/đạt

	dung dịch uranyl florua				
12	Nghiên cứu thăm dò kết tủa amoni uranyl cacbonat (AUC) từ dung dịch uranyl florua	CN	CS/09/03-01 Đề tài cấp cơ sở Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam	2009	2010/đạt
- <i>Nghiên cứu đánh giá an toàn NLHN UO<sub>2</sub></i>					
13	Ứng dụng phần mềm chuyên dụng FRAPCON và FRAPTRAN đánh giá trạng thái của viên gốm nhiên liệu	CN	ĐTCB.08/17/VCNXH Đề tài cấp Bộ KH&CN	2017-2018	2018/đạt
14	Tìm hiểu phần mềm FRAPCON và PTRAPTRAN đánh giá đặc trưng thanh nhiên liệu trong lò phản ứng hạt nhân	CN	CS/16/03-01 Đề tài cấp cơ sở Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam	2016	2017/đạt
- <i>Nghiên cứu công nghệ chế tạo NLHN phân tán cho lò nghiên cứu</i>					
15	Nghiên cứu công nghệ điều chế U <sub>3</sub> O <sub>8</sub> tỷ trọng cao định hướng chế tạo nhiên liệu hạt nhân độ giàu thấp cho lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu	CN	ĐTCB.10/22/VCNXH Đề tài cấp Bộ KH&CN	2022-2023	2024/đạt
<b><i>Hướng nghiên cứu công nghệ các nguyên tố đất hiếm và quý hiếm:</i></b>					
- <i>Nghiên cứu thủy luyện quặng tinh và phân chia-tinh chế đất hiếm</i>					
16	Nghiên cứu điều chế một số sản phẩm đất hiếm độ sạch cao từ nguồn khoáng đất hiếm Việt Nam	CN	Mã số: 11.13/ĐMCNKK Đề tài cấp Nhà nước Bộ Công Thương	2013-2015	2016/đạt loại khá

17	Xây dựng công nghệ thu nhận nguyên tố đất hiếm riêng rẽ có độ sạch cao từ tinh quặng đất hiếm Đông Pao, Việt Nam	(thành viên chính)	Nhiệm vụ HTQT về KH&CN theo nghị định thư giữa Việt Nam và Nhật Bản Nhiệm vụ cấp Nhà nước Bộ KH&CN	2012-2014	2015/đạt
18	Nghiên cứu phát triển công nghiệp đất hiếm Việt Nam	(thành viên chính)	Dự án hợp tác quốc tế Việt Nam-Nhật Bản	2011-2015	Kết thúc 3/2016
19	Phân tích các nguyên tố đất hiếm bằng phổ laze phân tử femto-giây Analysis of rare-earths by femto-second molecular spectroscopy	CN	VAST.HTQT. NHAT.02/16-17 Nhiệm vụ hợp tác quốc tế giữa Viện CNXH và Trung tâm KH&CN hạt nhân, Cục Năng lượng nguyên tử Nhật Bản được Hội hỗ trợ phát triển khoa học Nhật Bản (JSPS) tài trợ kinh phí	2016-2019	Kết thúc 3/2019
- Nghiên cứu công nghệ điều chế kim loại đất hiếm					
20	Nghiên cứu công nghệ chế tạo nam châm siêu kết (Nd, Dy)-Fe-B có lực kháng từ cao, qui mô bán công nghiệp, ứng dụng trong mô tơ và máy phát điện	(thành viên chính)	KC.02.11/16-20 Đề tài cấp Nhà nước Bộ KH&CN	2018-2020	2021/đạt
21	Nghiên cứu quy trình công nghệ điều chế dysprozi kim loại từ oxit đất hiếm bằng phương pháp nhiệt kim	CN	ĐTCB.11/19/VCNXH Đề tài cấp Bộ KH&CN	2019-2020	2021/đạt
22	Nghiên cứu quy trình công nghệ điều chế Tecbi kim loại từ dung dịch $TbCl_3$ của	TK	ĐTCB.10/20/VCNXH Đề tài cấp Bộ KH&CN	2020-2021	2022/đạt

	quá trình chiết phân chia đất hiếm				
-	Nghiên cứu ứng dụng NTĐH và quý hiếm trong công nghiệp, nông nghiệp và xử lý môi trường				
23	Nghiên cứu công nghệ điều chế vật liệu nano TiO <sub>2</sub> và nano-CaCO <sub>3</sub> từ nguồn nguyên liệu khoáng sản Việt Nam để sử dụng trong sản xuất sơn, chất dẻo và xử lý môi trường	(thành viên chính)	ĐT.03.11/ĐMCNKK Đề tài cấp Nhà nước Bộ Công Thương	2011-2012	2013/đạt loại khá
24	Xử lý nước chứa arsen và flo bằng vật liệu chứa đất hiếm Treatment of water containing arsenic and fluoride using rare earths based materials		26-RF2 Đề tài trong Chương trình hợp tác nghiên cứu Việt Nam và Thụy Điển	2007-2008	Kết thúc 2008
25	Xây dựng quy trình xử lý ngăn chặn và kiểm soát sự bùng phát tảo lam độc hại ở các thủy vực bị phú dưỡng bằng giải pháp bentonite biến tính		NV.BVMT.01/09/NLNT Nhiệm vụ cấp Bộ Tài nguyên và Môi trường	2009-2012	2012/đạt
26	Nghiên cứu chế tạo gốm sứ trên cơ sở hệ silic nitrua Si <sub>3</sub> N <sub>4</sub> ứng dụng để sản xuất ống bảo vệ sensor trong công nghệ đúc rót kim loại	(thành viên chính)	01C-03/01-2019-3 Đề tài cấp Thành phố Hà Nội	2019-2020	2021/đạt

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước  
 - Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm;  
 TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	<b>Trước khi được công nhận TS</b>							
<b>Hướng nghiên cứu công nghệ nguyên tố urani</b>								
<b>Bài báo trong nước:</b>								
1	Giải pháp mạng nơ ron mô hình hóa số liệu cân bằng hệ chiết lỏng-lỏng. II. Mô hình hóa số liệu cân bằng hệ chiết $UO_2(NO_3)_2$ - $HNO_3$ -TBP	5		Vietnam Journal of Chemistry/ 2525-2321			39(1): 49-53	2001
2	Sự phân bố của các tạp chất trong hệ chiết lỏng – lỏng tinh chế urani: $UO_2(NO_3)_2$ - $HNO_3$ -TBP	5		Vietnam Journal of Chemistry/ 2525-2321			39(2): 33-36	2001
3	Tinh chế urani kỹ thuật Việt Nam đạt độ tinh khiết hạt nhân bằng phương pháp chiết với dung môi TBP	3		Vietnam Journal of Chemistry/ 2525-2321			39(4): 37-42	2001
4	Study on refining uranium of nuclear grade by liquid-liquid extraction technique using TBP extractant	5	X	VINATOM Nuclear Science and Technology 1810-5408			5(1): 33-45	2007
<b>Hội nghị quốc gia:</b>								
5	Một số kết quả mô phỏng quá trình tinh chế urani bằng kỹ thuật chiết lỏng-lỏng với dung môi TBP	6	X	Kỷ yếu hội thảo: “Nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học và đào tạo giáo viên hóa học trong giai			206-211	10/2006

				đoạn mới” của Tạp chí khoa học ĐHSP Hà Nội				
6	Một số kết quả nghiên cứu công nghệ tinh chế urani kỹ thuật độ sạch cao bằng phương pháp chiết lỏng-lỏng với dung môi TBP	11		Tuyển tập báo cáo khoa học Hội nghị toàn quốc lần thứ ba: Vật lý và kỹ thuật hạt nhân; Da Lat, 22-24 March, 1999			581-588	1999
7	Tinh chế urani kỹ thuật Việt Nam đạt các chỉ tiêu cơ bản của độ tinh khiết hạt nhân bằng phương pháp chiết với dung môi TBP	8		Tuyển tập báo cáo khoa học Hội nghị toàn quốc lần thứ IV khoa học và công nghệ hạt nhân; Hà Nội, 26-27/4/2001			228-233	2001
8	Một số kết quả nghiên cứu mô phỏng quá trình tinh chế urani bằng kỹ thuật chiết lỏng – lỏng với dung môi TBP	7		Tuyển tập báo cáo khoa học Hội nghị toàn quốc lần thứ IV khoa học và công nghệ hạt nhân; Hà Nội, 26-27/4/2001			234-240	2001
9	Study on effect of salting-out and some impurities of interesting on uranium extraction process by TBP	6	X	Tuyển tập báo cáo khoa học Hội nghị khoa học và công nghệ hạt nhân toàn quốc lần thứ VII; Da Nang, 30-31/8/2007			627-631	2007
<b>Hướng nghiên cứu công nghệ các nguyên tố đất hiếm và quý hiếm</b>								
<b>Bài báo quốc tế uy tín:</b>								
10	Solvent Extraction of Palladium(II) with Various Ketones from Nitric Acid Medium	3	X	Solvent Extraction and Ion Exchange e-ISSN: 1532-2262 <a href="https://doi.org/10.1080/07366290701285538">https://doi.org/10.1080/07366290701285538</a> ISI (IF=2,26)	34 (34)		25: 407–416,	2007
<b>Bài báo trong nước:</b>								
11	Phân chia tổng clorua đất hiếm monazite thành các phân nhóm bằng phương pháp chiết với dung môi EHEHPA	5		Vietnam Journal of Chemistry/ 2525-2321			36(3): 4-7	1998
12	Phân chia neodim từ thể giàu neodim bằng phương pháp chiết với dung môi EHEHPA	6		Vietnam Journal of Chemistry/ 2525-2321			36(4): 24-27	1998

13	Phân chia prazeodym và lantan bằng phương pháp chiết với dung môi EHEHPA	7		Vietnam Journal of Chemistry/ 2525-2321			37(1): 1-3	1999
14	Recovery of rare earths from Dong Pao bastnasite concentrate by oxidation roasting and sulfuric acid leaching	4		Vietnam Journal of Chemistry/ 2525-2321			42(3): 392-396.	2004
<b>Hội nghị quốc tế:</b>								
15	Recovery of Rare Earths from Dong Pao bastnasite concentrate by oxidation roasting sulfuric acid leaching	4		Proceeding of the 1 <sup>st</sup> Vietnam-Korea symposium on rare earths development and applications (Hanoi, June 8-9, 2004)			36-44	2004
16	Study on Yen Phu rare earth ore concentrate treatment and separation of major heavy rare earth elements by solvent extraction technique	12		Proceeding of the 1 <sup>st</sup> Vietnam-Korea symposium on rare earths development and applications (Hanoi, June 8-9, 2004)			109-118	2004
17	Study on preparation of light – convertible polyethylene film containing europium coordination compounds	4	X	Proceeding of the 2 <sup>nd</sup> Vietnam-Korea symposium on rare earths development and applications (Korea, April 3-6, 2007)			106-124	2007
18	Removal arsenic from water using rare earth based materials	6		Proceeding of the 2 <sup>nd</sup> Vietnam-Korea symposium on rare earths development and applications (Korea, April 3-6, 2007)			49-53	2007
<b>Hội nghị quốc gia:</b>								
19	Mô phỏng máy tính quá trình phân chia các nguyên tố đất hiếm bằng dung môi EHEHPA trên thiết bị	4		Tuyển tập báo cáo Hội nghị hóa học toàn quốc lần thứ 3;			Tập 2: 619-623	1998

	chiết ngược dòng nhiều bậc dạng khuấy lắng			Hà Nội, 01- 02/10/1998				
20	Tinh chế ytri từ oxit đất hiếm Yên Phú bằng phương pháp chiết lỏng-lỏng	7		Tuyển tập báo cáo khoa học Hội nghị toàn quốc lần thứ V khoa học và công nghệ hạt nhân; TP Hồ Chí Minh, 27- 28/4/2003			179-183	2003
21	Nghiên cứu công nghệ xử lý các khoáng đất hiếm chính của Việt Nam trên hệ thống thiết bị pilot monazite được nâng cấp	9		Tuyển tập báo cáo khoa học Hội nghị toàn quốc lần thứ VI khoa học và công nghệ hạt nhân; Da Lat, 26-27/10/2005			536-542	2005
II	<b>Sau khi được công nhận TS</b>							
<b>Hướng nghiên cứu công nghệ nguyên tố urani:</b>								
<b>Bài báo quốc tế uy tín:</b>								
22	Brandon mathematical model describing the effect of calcination and reduction parameters on specific surface area of UO <sub>2</sub> powders	5	X	Journal of Nuclear Materials e-ISSN: 1873-4820 <a href="https://doi.org/10.1016/j.jnucmat.2016.03.021">https://doi.org/10.1016/j.jnucmat.2016.03.021</a> ISI (IF=3,1)	6 (1)		474: 150-154	(2016)
23	Modeling conversion of ammonium diuranate (ADU) into uranium dioxide (UO <sub>2</sub> ) powder	5	X	Journal of Nuclear Materials e-ISSN: 1873-4820 <a href="https://doi.org/10.1016/j.jnucmat.2016.07.045">https://doi.org/10.1016/j.jnucmat.2016.07.045</a> ISI (IF=3,1)	13 (8)		479: 483-488	(2016)
24	The UO <sub>2</sub> ex-ADU powder preparation and pellet sintering for optimum efficiency: experimental and modeling studies	6	X	Journal of Nuclear Materials e-ISSN: 1873-4820 <a href="https://doi.org/10.1016/j.jnucmat.2017.09.026">https://doi.org/10.1016/j.jnucmat.2017.09.026</a> ISI (IF=3,1)	7 (2)		496: 177-181	(2017)
25	Modeling the UO <sub>2</sub> ex- AUC pellet process and predicting the fuel rod temperature distribution under	8	X	Journal of Nuclear Materials e-ISSN: 1873-4820 <a href="https://doi.org/10.1016/j.jnucmat.2018.03.027">https://doi.org/10.1016/j.jnucmat.2018.03.027</a> ISI (IF=3,1)	6 (2)		504: 191-197	(2018)



	steady-state operating condition						
26	Uranyl ammonium carbonate precipitation and conversion into triuranium octaoxide	7	X	HELIYON e-ISSN: 2405-8440 <a href="https://doi.org/10.1016/j.heliyon.2024.01025930">https://doi.org/10.1016/j.heliyon.2024.01025930</a> ISI (IF=4,0)		10(4): e25930	(2024)
<b>Bài báo trong nước:</b>							
27	The Brandon mathematical model describing the effect of calcination and reduction parameters on specific surface area of ex-ADU UO <sub>2</sub> powders	2	X	VINATOM Nuclear Science and Technology 1810-5408		6(3): 54-59	(2016)
28	Predicting behavior of AP-1000 nuclear reactor fuel rod under steady state operating condition by using FRAPCON-4.0 software	4	X	VINATOM Nuclear Science and Technology 1810-5408		8(2): 43-50	(2018)
29	Synthesizing high-density U <sub>3</sub> O <sub>8</sub> powder from UO <sub>2</sub> F <sub>2</sub> solution via AUC precipitation	2	X	VINATOM Journal of Nuclear Science and Technology 1810-5408		Article in press	(2024)
30	Tối ưu hóa quá trình thiêu kết điều chế bột U <sub>3</sub> O <sub>8</sub> tỷ trọng cao	4	X	Journal of chemistry and application ISSN: 1859-4069		01(68)3: 38-42	(2024)
31	Ứng dụng phần mềm mô phỏng FRAPCON đánh giá trạng thái nhiệt của viên gốm UO <sub>2</sub> trong điều kiện vận hành ổn định của lò phản ứng hạt nhân	4	X	Journal of chemistry and application ISSN: 1859-4069		03(39)/2017: 70-73 (81)	(2017)
<b>Hội nghị KH&amp;CN hạt nhân toàn quốc (VINANST):</b>							
32	Nghiên cứu điều chế bột UO <sub>2</sub> theo con đường kết tủa AUC. Phần I: Kết tủa AUC bằng dung dịch amoni	5	X	Tuyển tập báo cáo khoa học Hội nghị khoa học và công nghệ hạt nhân toàn quốc lần thứ IX;		979-983	2011

	cacbonat từ dung dịch uranyl florua			Ninh Thuan, 18-19/8/2011				
33	Nghiên cứu điều chế bột $UO_2$ theo con đường kết tủa AUC. Phần II: kết tủa AUC bằng $NH_3$ và $CO_2$ từ dung dịch uranyl florua	5		Tuyển tập báo cáo khoa học Hội nghị khoa học và công nghệ hạt nhân toàn quốc lần thứ IX; Ninh Thuan, 18-19/8/2011			984-987	2011
34	The study on preparation of $UO_2$ powder via AUC precipitation route from $UO_2F_2$ solution	3	X	Báo cáo toàn văn Hội nghị khoa học và công nghệ hạt nhân toàn quốc lần thứ X; Vung Tau, 15-16/8/2013			(Đĩa CD Báo cáo toàn văn)	2013
35	Study on the influence of pore-forming substance ammonium oxalate on pore size and pore distribution of $UO_2$ ceramic pellet	4	X	Báo cáo toàn văn Hội nghị khoa học và công nghệ hạt nhân toàn quốc lần thứ X; Vung Tau, 15-16/8/2013			(Đĩa CD Báo cáo toàn văn)	2013
36	Preparation of $UO_2$ ex-ADU powder using tube rotary furnace	11	X	Báo cáo toàn văn Hội nghị khoa học và công nghệ hạt nhân toàn quốc lần thứ XI; Da Nang, 5-7/8/2015			(Đĩa CD Báo cáo toàn văn)	2015
37	Preparation of $UO_2$ ex-AUC powder using tube rotary furnace	11	X	Báo cáo toàn văn Hội nghị khoa học và công nghệ hạt nhân toàn quốc lần thứ XI; Da Nang, 5-7/8/2015			(Đĩa CD Báo cáo toàn văn)	2015
38	Preparation of $UO_2$ Ceramic Pellet from ADU Powder	9	X	Báo cáo toàn văn Hội nghị khoa học và công nghệ hạt nhân toàn quốc lần thứ XII; Nha Trang, 2-4/8/2017			(Đĩa CD Báo cáo toàn văn)	2017
39	Preparation of $UO_2$ Ceramic Pellet from AUC Powder	9	X	Báo cáo toàn văn Hội nghị khoa học và công nghệ hạt nhân toàn quốc lần thứ XII; Nha Trang, 2-4/8/2017			(Đĩa CD Báo cáo toàn văn)	2017

40	Ứng dụng phần mềm mô phỏng FRAPCON đánh giá trạng thái nhiệt của nhiên liệu hạt nhân trong điều kiện vận hành ổn định của lò phản ứng hạt nhân	3		Báo cáo toàn văn Hội nghị khoa học và công nghệ hạt nhân toàn quốc lần thứ XII; Nha Trang, 2-4/8/2017			(Địa CD Báo cáo toàn văn)	2017
41	Modeling the UO <sub>2</sub> ex-AUC pellet process	2	X	Báo cáo toàn văn Hội nghị khoa học và công nghệ hạt nhân toàn quốc lần thứ XIII; Ha Long, 7-9/8/2019			(Địa CD Báo cáo toàn văn)	2019
42	Modeling the UO <sub>2</sub> ex-ADU pellet process	2	X	Tuyển tập báo cáo khoa học Hội nghị khoa học và công nghệ hạt nhân toàn quốc lần thứ 14 (VINANST-14); Da Lat, 9-10/12/2021 ISBN: 978-604-67-2148-2			561-572	2021
43	Study on the preparation of ammonium uranyl carbonate (AUC) and the conversion of the AUC to triuranium octaoxide (U <sub>3</sub> O <sub>8</sub> )	1	X	Báo cáo tại Hội nghị KH&CN hạt nhân toàn quốc lần thứ 15 (VINANST-15); Nha Trang, 9-11/8/2023 ISBN: 978-604-67-1997-7			199-200	2023
44	Overview of some methods for separating uranium and thorium from rare earths elements during monazite processing	3		Báo cáo tại Hội nghị KH&CN hạt nhân toàn quốc lần thứ 15 (VINANST-15); Nha Trang, 9-11/8/2023 ISBN: 978-604-67-1997-7			213	2023
<b>Hội nghị KH&amp;CN tuyển khoáng toàn quốc:</b>								
45	Tinh chế urani kỹ thuật Việt Nam đạt độ sạch hạt nhân bằng	3	X	Tuyển tập báo cáo Hội nghị KH&CN tuyển khoáng toàn			314-322	2010

	phương pháp chiết với dung môi TBP			quốc lần thứ III, 6/2010				
46	The preliminary study on precipitation of ammonium uranyl carbonate (AUC) from uranyl fluoride (UO <sub>2</sub> F <sub>2</sub> ) solution	4	X	Tuyển tập báo cáo Hội nghị KHCN tuyển khoáng toàn quốc lần thứ III, 6/2010			323-329	2010
<b>Hướng nghiên cứu công nghệ các nguyên tố đất hiếm và quý hiếm</b>								
<b>Bài báo quốc tế uy tín:</b>								
47	Optimization of sulfuric acid leaching of a Vietnamese rare earth concentrate	14	X	Hydrometallurgy e-ISSN: 1879-1158 <a href="https://doi.org/10.1016/j.hydromet.2019.105195">https://doi.org/10.1016/j.hydromet.2019.105195</a> ISI (IF=4,7)	14 (12)		191: 105195	(2020)
48	Separation of thorium and uranium from xenotime leach solutions by solvent extraction using primary and tertiary amines	14	X	Hydrometallurgy e-ISSN: 1879-1158 <a href="https://doi.org/10.1016/j.hydromet.2020.105506">https://doi.org/10.1016/j.hydromet.2020.105506</a> ISI (IF=4,7)	24 (22)		198: 105506	(2020)
49	Spectroscopic Studies of Mössbauer, Infrared, and Laser-Induced Luminescence for Classifying Rare-Earth Minerals Enriched in Iron-Rich Deposits	8		ACS Omega e-ISSN: 2470-1343 <a href="https://doi.org/10.1021/acsomega.9b03247">https://doi.org/10.1021/acsomega.9b03247</a> ISI (IF=4,1)	4 (4)		5: 7096- 7105	(2020)
50	Anhydrous oxygen-free rare earth material preparation and Characterization	8	X	Materials Today Chemistry e-ISSN: 2468-5194 <a href="https://doi.org/10.1016/j.mtchem.2021.100608">https://doi.org/10.1016/j.mtchem.2021.100608</a> ISI (IF=7,3)	1 (1)		22: 100608	(2021)
51	Selective recovery of thorium and uranium from leach solutions of rare earth concentrates in continuous solvent extraction mode with primary amine N1923	14	X	Hydrometallurgy e-ISSN: 1879-1158 <a href="https://doi.org/10.1016/j.hydromet.2022.105933">https://doi.org/10.1016/j.hydromet.2022.105933</a> ISI (IF=4,7)	13 (13)		213: 105933	(2022)

52	Zeolite ZSM-5 synthesized from natural silica sources and its applications: a critical review	4		J Chem Technol Biotechnol e-ISSN: 1097-4660 <a href="https://doi.org/10.1002/jctb.7380">https://doi.org/10.1002/jctb.7380</a> ISI (IF=3,68)	1(1)	98(6): 1339– 1355	(2023)
53	Effects of aging and hydrothermal treatment on the crystallization of ZSM-5 zeolite synthesis from bentonite	6		RSC Adv. e-ISSN: 2046-2069 DOI: <a href="https://doi.org/10.1039/d3ra02552g">10.1039/d3ra02552g</a> ISI (IF=3,9)	0	13: 20565	(2023)
54	Effective adsorption of Pb(II) ion from aqueous solution onto ZSM-5 zeolite synthesized from Vietnamese bentonite clay	7		Environmental Monitoring and Assessment e-ISSN: 1573-2959 <a href="https://doi.org/10.1007/s10661-023-12153-1">https://doi.org/10.1007/s10661-023-12153-1</a> ISI (IF=3,1)	0	195:153 0	(2023)
55	Studies on Red Mud Material to Use for Combustion of Vietnam Pulverized Coal	10		Inorganics e-ISSN: 2304-6740 <a href="https://doi.org/10.3390/inorganics10050058">https://doi.org/10.3390/inorganics10050058</a> ISI (IF=2,9)	5	10(5), 58	(2022)
<b>Bài báo trong nước:</b>							
56	Removal arsenic from water using rare earth based materials	4		Vietnam Journal of Chemistry 2525-2321		46(2A): 459-462	(2008)
57	Study on light-convertible polyethylene film containing complexes of Ln(III) with 1,10-phenanthroline	3		Vietnam Journal of Chemistry 2525-2321		46(2A): 463-470	(2008)
58	Hydrothermal synthesis and characteristics of lanthanum doped Pb(Zr <sub>0.65</sub> Ti <sub>0.35</sub> )O <sub>3</sub> ceramics	4		VINATOM Nuclear Science and Technology 1810-5408		8(3): 14- 19	(2018)
59	Study on the fluorination of dysprosium oxide by ammonium bifluoride for the preparation of dysprosium fluoride	3	X	Vietnam Journal of Science and Technology B 1859-4794 <a href="https://doi.org/10.31276/VJST.63(8).09-13">https://doi.org/10.31276/VJST.63(8).09-13</a>		63(8): 9- 13	(2021)

60	The wet preparation and dehydration of terbium fluoride salt for terbium metal processing	4	X	Vietnam Journal of Science and Technology B <a href="https://doi.org/10.31276/VJST.64(8).47-52">https://doi.org/10.31276/VJST.64(8).47-52</a> 1859-4794		64(8): 47-52	(2022)
61	Optimization of calcinothemic reduction for metallic dysprosium preparation	3	X	Vietnam Journal of Science, Technology and Engineering 2525-2461		Article in press	(2024)
<b>Hội nghị KH&amp;CN hạt nhân toàn quốc (VINANST):</b>							
62	Study on preparation of cerium oxide nanoparticle modified diatomaceous earth materials and application for arsenic treatment in water	4		Tuyển tập báo cáo khoa học Hội nghị khoa học và công nghệ hạt nhân toàn quốc lần thứ VIII; Nha Trang, 20-22/8/2009		77-85	2009
63	Removal arsenic from water using rare earths based materials	4		Tuyển tập báo cáo khoa học Hội nghị khoa học và công nghệ hạt nhân toàn quốc lần thứ VIII; Nha Trang, 20-22/8/2009		679-685	2009
64	Study on Remove of Thorium and Uranium from Yenphu RE leaching solution by solvent extraction using primary- and tertiary-amine mixture as extractives	4	X	Báo cáo toàn văn Hội nghị khoa học và công nghệ hạt nhân toàn quốc lần thứ XI; Da Nang, 5-7/8/2015		(Đĩa CD Báo cáo toàn văn)	2015
65	Study on decomposition of yen phu xenotime concentrate by sulphuric acid digestion	4		Báo cáo toàn văn Hội nghị khoa học và công nghệ hạt nhân toàn quốc lần thứ XI; Da Nang, 5-7/8/2015		(Đĩa CD Báo cáo toàn văn)	2015
66	Điện phân muối nóng chảy hệ florua thu nhận Neodim kim loại	5	X	Báo cáo toàn văn Hội nghị khoa học và công nghệ hạt nhân toàn quốc lần thứ XII; Nha Trang, 2-4/8/2017		(Đĩa CD Báo cáo toàn văn)	2017

67	Thu nhận Europi oxit độ sạch 4N từ đất hiếm nhóm trung Yên Phú bằng phương pháp khử cột kẽm	5	X	Báo cáo toàn văn Hội nghị khoa học và công nghệ hạt nhân toàn quốc lần thứ XII; Nha Trang, 2-4/8/2017			(Địa CD Báo cáo toàn văn)	2017
68	Nghiên cứu điều chế và khan hóa một số muối đất hiếm florua làm nguyên liệu cho quá trình điều chế đất hiếm kim loại	3	X	Báo cáo toàn văn Hội nghị khoa học và công nghệ hạt nhân toàn quốc lần thứ XIII; Ha Long, 7-9/8/2019			(Địa CD Báo cáo toàn văn)	2019
69	Nghiên cứu quá trình sunphat hóa tinh quặng đất hiếm xenotime yên phú	5		Báo cáo toàn văn Hội nghị khoa học và công nghệ hạt nhân toàn quốc lần thứ XIII; Ha Long, 7-9/8/2019			(Địa CD Báo cáo toàn văn)	2019
70	Study on technology for preparation of metallic dysprosium from oxide by metallothermic reduction method	3	X	Báo cáo tại Hội nghị KH&CN hạt nhân toàn quốc lần thứ 14 (VINANST-14); Da Lat, 9-10/12/2021 ISBN: 978-604-67-1997-7			223-224	2021
71	Study on the metallothermic terbium metal reduction using a vacuum induction furnace	4		Tuyển tập báo cáo khoa học Hội nghị khoa học và công nghệ hạt nhân toàn quốc lần thứ 14 (VINANST-14); Da Lat, 9-10/12/2021 ISBN: 978-604-67-2148-2			582-587	2021

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 9 bài (số thứ tự từ: 22-26, 47-48, 50-51)

### 7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1	Quy trình chiết dung môi để tách loại đồng thời urani và thori ra khỏi dung dịch thủy luyện tinh quặng đất hiếm	Cục sở hữu trí tuệ	2018	Đồng tác giả	2
...					

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước  
 - Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS: .....

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
...						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế\*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): năm học 2018-2019/số giờ thiếu 67,5/135

Đề xuất CTKH để thay thế giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu:

CTKH đăng trên tạp chí uy tín quốc tế (số thứ tự 54) “Effective adsorption of Pb(II) ion from aqueous solution onto ZSM-5 zeolite synthesized from Vietnamese bentonite clay”, *Environmental Monitoring and Assessment* (2023) 195:1530

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH đã có Quyết định cấp bằng ThS (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH được cấp bằng ThS bị thiếu:

CTKH đăng trên tạp chí uy tín quốc tế (số thứ tự 49): “Spectroscopic Studies of Mössbauer, Infrared, and Laser-Induced Luminescence for Classifying Rare-Earth Minerals Enriched in Iron-Rich Deposits”, *ACS Omega* (2020) 5: 7096-7105

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)



Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước  
Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- .....
- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:
  - + Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH  ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

- + Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

*Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.*

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo: .....
- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo: .....

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2024

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**



**Nguyễn Trọng Hùng**